

QUY ĐỊNH

**về quán triệt, triển khai các nghị quyết, chỉ thị
của Đảng trên địa bàn thành phố Cần Thơ**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Cần Thơ khóa XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Chỉ thị số 23-CT/TU ngày 15/5/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy “Về đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác nghiên cứu, học tập quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng”.

Nhằm tạo sự thống nhất trong quán triệt, triển khai các nghị quyết, chỉ thị của Đảng trên địa bàn thành phố Cần Thơ, Ban Thường vụ Thành ủy quy định như sau:

Điều 1. Về xây dựng kế hoạch quán triệt, triển khai các nghị quyết, chỉ thị của Đảng

1. Kế hoạch quán triệt, triển khai các nghị quyết, chỉ thị của Đảng phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, nội dung, tài liệu, thời gian, địa điểm tổ chức, thành phần, báo cáo viên; yêu cầu xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng; xác định nhiệm vụ tổ chức thực hiện của các cơ quan liên quan.

2. Đối với Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố và các nghị quyết, chỉ thị của Đảng do Trung ương (*Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng*) ban hành: căn cứ chỉ đạo của Trung ương, Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng kế hoạch quán triệt, triển khai bằng hình thức phù hợp. Văn phòng Thành ủy phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy tổ chức hội nghị nghiên cứu, học tập, quán triệt, triển khai phù hợp.

Căn cứ kế hoạch thành phố, các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Thành ủy (viết tắt là cấp ủy cấp huyện) xây dựng kế hoạch triển khai ở cấp mình đảm bảo hiệu quả, phù hợp thực tiễn địa phương, đơn vị.

3. Đối với các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy: giao Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy hướng dẫn việc quán triệt, triển khai; tùy điều kiện cụ thể, tham mưu tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai cấp thành phố. Căn cứ văn bản chỉ đạo của thành phố, cấp ủy cấp huyện chỉ đạo triển khai đến cơ sở ở cấp mình.

4. Đối với các nghị quyết, chỉ thị và văn bản do cấp ủy cấp huyện, cấp cơ sở ban hành thì thường trực cấp ủy cấp huyện và cấp ủy cơ sở chỉ đạo quán triệt, triển khai.

5. Ban tuyên giáo và dân vận cấp ủy là cơ quan chịu trách nhiệm trong việc cung cấp tài liệu và hướng dẫn quán triệt, phổ biến, tuyên truyền các nghị quyết, chỉ thị của Đảng.

Điều 2. Xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng

1. Chương trình, kế hoạch thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng là văn bản của cấp ủy các cấp nhằm cụ thể hóa quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được xác định trong nghị quyết, chỉ thị của Đảng, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn của địa phương, đơn vị. Chương trình, kế hoạch thực hiện phải xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp; cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời gian thực hiện đối với từng nội dung; về công tác kiểm tra, giám sát và sơ kết, tổng kết.

Tùy nội dung cụ thể của từng nghị quyết, chỉ thị, cấp ủy các cấp có thể ban hành thể loại văn bản chỉ đạo như: chương trình, kế hoạch, đề án, công văn...

2. Việc xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng do thường trực cấp ủy trực tiếp chỉ đạo và thực hiện theo quy trình xây dựng văn bản của cấp ủy. Chương trình, kế hoạch của cấp ủy thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng phải được cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy thảo luận, quyết định theo thẩm quyền.

3. Cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng. Trong đó:

- *Đối với Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố:* Thành ủy ban hành Chương trình thực hiện. Trên cơ sở Chương trình của Thành ủy, cấp ủy cấp huyện chỉ đạo cấp ủy cơ sở rà soát, lựa chọn những nội dung cụ thể, liên quan trực tiếp tới địa phương, đơn vị để xây dựng chương trình thực hiện của cấp mình phù hợp.

- *Đối với nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng:* Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành chương trình (kế hoạch) thực hiện. Tùy vào nội dung của văn bản và yêu cầu của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, cấp ủy cấp huyện, cấp ủy cơ sở xây dựng chương trình (hoặc văn bản phù hợp) để chỉ đạo thực hiện ở cấp mình.

- *Đối với các văn bản lãnh đạo khác của Đảng:* Thường trực Thành ủy quyết định thể loại văn bản triển khai thực hiện. Văn phòng Thành ủy có trách nhiệm xin ý kiến Thường trực Thành ủy để xác định và giao nhiệm vụ cho đơn vị chủ trì tham mưu.

Điều 3. Tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai nghị quyết, chỉ thị của Đảng

1. Chỉ đạo và chủ trì hội nghị

- Ban thường vụ cấp ủy chỉ đạo và chủ trì hội nghị quán triệt, triển khai nghị quyết và các văn bản lãnh đạo khác do Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng, Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố và Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng ban hành.

- Thường trực cấp ủy chỉ đạo và chủ trì hội nghị quán triệt, triển khai các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy; cho ý kiến kết nối các điểm cần đối với hội nghị do Ban Bí thư Trung ương Đảng, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương tổ chức.

- Ban tuyên giáo và dân vận cấp ủy chủ trì hội nghị quán triệt, triển khai các nghị quyết, chỉ thị, văn bản lãnh đạo khác của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy và của cấp ủy cấp mình theo ủy quyền của Thường trực cấp ủy; chỉ đạo, hướng dẫn việc phổ biến nội dung nghị quyết, chỉ thị của Đảng trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Việc tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai nghị quyết, chỉ thị của Đảng phải đảm bảo kịp thời theo chỉ đạo của Trung ương và Thường trực Thành ủy. Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy tham mưu, đề xuất việc tổ chức hội nghị quán triệt cấp thành phố hoặc hướng dẫn việc quán triệt ở cấp huyện và cơ sở.

2. Hình thức tổ chức hội nghị: trực tuyến, trực tiếp hoặc trực tuyến kết hợp trực tiếp tùy vào tính chất, nội dung của nghị quyết, chỉ thị và điều kiện thực tế. Sau các hội nghị trong Đảng, cấp ủy chỉ đạo tổ chức phổ biến, tuyên truyền cho Nhân dân thông qua các cuộc họp của tổ chức chính trị - xã hội, sinh hoạt khu dân cư, trên phương tiện thông tin đại chúng và qua mạng xã hội.

3. Thành phần tham dự hội nghị theo phân cấp quản lý cán bộ, cụ thể:

- Đối với hội nghị toàn quốc, hội nghị cấp thành phố, thành phần triệu tập gồm các đồng chí cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý và các thành phần khác do Ban Thường vụ Thành ủy quyết định.

- Đối với hội nghị cấp huyện, thành phần triệu tập gồm các đồng chí thuộc diện ban thường vụ cấp ủy cấp huyện quản lý và thành phần khác do Ban Thường vụ cấp huyện quyết định (*trừ trường hợp đã tham gia hội nghị toàn quốc và cấp thành phố*).

- Đối với hội nghị ở cấp cơ sở, thành phần triệu tập là cán bộ, đảng viên thuộc đảng bộ, chi bộ cơ sở quản lý (*trừ các trường hợp đã tham gia hội nghị do cấp trên tổ chức*).

- Thường trực cấp ủy cấp huyện, cấp cơ sở có trách nhiệm chỉ đạo rà soát, mở rộng thành phần tham dự hội nghị trực tuyến do cấp trên tổ chức, đảm bảo phù hợp, khoa học và chủ động tổ chức quán triệt, triển khai nghị quyết, chỉ thị của Đảng ở cấp mình, mọi cán bộ, đảng viên đều được quán triệt nghị quyết, chỉ thị của Đảng (*trừ trường hợp nghị quyết, chỉ thị của Đảng có giới hạn thành phần cụ thể*).

4. Chuẩn bị các điều kiện tổ chức hội nghị:

- *Đối với hội nghị toàn quốc và các hội nghị do ban thường vụ cấp ủy, thường trực cấp ủy chỉ đạo và chủ trì:* Văn phòng cấp ủy có trách nhiệm ban hành giấy mời và chuẩn bị các điều kiện vật chất phục vụ hội nghị; ban tuyên giáo và dân vận cấp ủy chủ trì phối hợp với ban, ngành liên quan chuẩn bị nội dung, chương trình, tài liệu phục vụ hội nghị. Đối với các hội nghị do Thường trực cấp ủy ủy quyền thì do ban tuyên giáo và dân vận cấp ủy triệu tập và chuẩn bị nội dung; đồng thời, phối hợp với văn phòng cấp ủy chuẩn bị điều kiện vật chất tổ chức hội nghị.

- Tài liệu phục vụ hội nghị chủ yếu là tài liệu điện tử (*trừ văn bản có độ “Mật”*), bao gồm: Nghị quyết, chỉ thị của Đảng; đề cương của báo cáo viên; chương trình, kế hoạch của cấp ủy thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng (*nếu có*).

- Đối với các nghị quyết, chỉ thị của Đảng có độ “Mật”, văn phòng cấp ủy các cấp có trách nhiệm sao lục gửi đến ban tuyên giáo và dân vận cấp ủy cùng cấp và người đứng đầu cấp ủy cấp dưới trực tiếp để làm tài liệu quán triệt, triển khai.

- Tùy vào nội dung nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy giao Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy biên soạn tài liệu phổ biến, tuyên truyền trong đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân.

Điều 4. Theo dõi, đánh giá công tác quán triệt, triển khai nghị quyết, chỉ thị của Đảng

1. Văn phòng cấp ủy phối hợp Ban Tuyên giáo và Dân vận các cấp có trách nhiệm theo dõi, giúp cấp ủy đánh giá công tác quán triệt, triển khai nghị quyết, chỉ thị của Đảng ở cấp mình; tham mưu điểm danh, tổng hợp số liệu cán bộ, đảng viên tham gia học tập tại các hội nghị quán triệt, triển khai nghị quyết, chỉ thị của Đảng.

2. Trước khi tổ chức hội nghị **01 ngày**, các đơn vị có thành phần dự hội nghị báo danh sách về văn phòng cấp ủy hoặc ban tuyên giáo và dân vận cấp ủy (nếu thường trực cấp ủy ủy quyền) để tổng hợp, báo cáo thường trực cấp ủy. Sau khi kết thúc đợt quán triệt nghị quyết, chỉ thị của Đảng (*tính từ sau ngày hoàn thành ở cấp cơ sở, được ghi trong kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy hoặc hướng dẫn của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy*), ban tuyên giáo và dân vận cấp ủy cấp huyện báo cáo kết quả tổ chức quán triệt, triển khai ở địa phương, đơn vị về Ban Thường vụ Thành ủy (*qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy*).

Điều 5. Về báo cáo viên

1. Vào đầu nhiệm kỳ, các cấp ủy thành lập đội ngũ báo cáo viên, theo cơ cấu ngành, lĩnh vực, đảm bảo số lượng và chất lượng, có khả năng truyền đạt sâu các nghị quyết, chỉ thị của Đảng.

2. Ban tuyên giáo và dân vận cấp ủy giúp cấp ủy cùng cấp quản lý đội ngũ báo cáo viên; hằng năm, rà soát, đề nghị bổ sung (khi cần thiết) và tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ để nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên các cấp. Căn cứ nội dung từng nghị quyết, chỉ thị của Đảng, ban tuyên giáo và dân vận cấp ủy tham mưu thường trực cấp ủy phân công báo cáo viên phổ biến, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, đảm bảo phù hợp với từng lĩnh vực công tác và năng lực, sở trường của báo cáo viên.

3. Báo cáo viên khi được phân công quán triệt nghị quyết, chỉ thị của Đảng chịu trách nhiệm biên soạn nội dung đề cương báo cáo đảm bảo đúng theo quy định và phù hợp với các đối tượng cán bộ, đảng viên tham gia học tập.

Điều 6. Triển khai chương trình, kế hoạch thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng

1. Trên cơ sở nhiệm vụ được giao tại chương trình, kế hoạch của cấp ủy thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng, các cơ quan tham mưu giúp việc cấp ủy, các cơ quan chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội các cấp triển khai, cụ thể hóa thành văn bản lãnh đạo thực hiện của đơn vị, ngành mình; đồng thời, gửi về ban thường vụ cấp ủy (qua Văn phòng và Ban Tuyên giáo và Dân vận cấp ủy) để theo dõi, đánh giá.

2. Các đồng chí là cấp ủy viên, tập thể lãnh đạo, người đứng đầu các địa phương, cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ trong chương trình, kế hoạch của cấp ủy thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng chịu trách nhiệm lãnh đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung, công việc được giao.

Điều 7. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật

1. Mỗi đợt tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, ban tuyên giáo và dân vận cấp huyện giúp thường trực cấp ủy cùng cấp giám sát, đánh giá công tác tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai đối với cấp ủy cấp dưới bằng hình thức phù hợp gắn với việc điểm danh.

2. Các cấp ủy, tổ chức đảng thường xuyên kiểm tra, giám sát đối với nhận thức của cán bộ, đảng viên về việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng tại các buổi sinh hoạt cấp ủy, chi bộ bằng hình thức phù hợp.

3. Cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tham mưu cấp ủy theo dõi, đánh giá việc thực hiện chương trình, kế hoạch của cấp ủy thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng có trách nhiệm tham mưu tổ chức kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc lãnh đạo thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng và chương trình, kế hoạch của cấp ủy, đảm bảo theo quy trình, quy định của cấp ủy về công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết.

4. Kết quả kiểm tra, giám sát công tác quán triệt, triển khai nghị quyết, chỉ thị của Đảng là một trong những cơ sở phục vụ công tác đánh giá, phân loại tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên hằng năm; trường hợp có vi phạm thì tùy theo tính chất, mức độ sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng và Nhà nước.

Điều 8. Công tác sơ kết, tổng kết, khen thưởng

1. Việc sơ kết, tổng kết nghị quyết, chỉ thị của Đảng phải được thực hiện từ cơ sở; thời gian sơ kết, tổng kết thực hiện theo quy định trong nghị quyết, chỉ thị của Đảng và chương trình, kế hoạch của cấp ủy thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng hoặc khi có yêu cầu của cấp ủy cấp trên.

2. Nội dung sơ kết, tổng kết phải bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã xác định trong nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chương trình, kế hoạch của cấp ủy thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng; đánh giá đầy đủ kết quả đạt được, chỉ rõ hạn chế; nguyên nhân chủ quan, khách quan; đề ra nhiệm vụ, giải pháp thực hiện trong thời gian tới; đề xuất, kiến nghị (nếu có).

3. Báo cáo sơ kết, tổng kết phải trình cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy theo thẩm quyền ban hành chương trình, kế hoạch thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng (theo Điều 2, Quy định này); trường hợp do yêu cầu công tác, thường trực cấp ủy ký gửi cấp ủy cấp trên, đồng thời báo cáo với cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy.

4. Cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì theo dõi, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết nghị quyết, chỉ thị của Đảng có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu giúp việc cấp ủy và các đơn vị liên quan xây dựng báo cáo và đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân theo quy định.

5. Khi có đề xuất, kiến nghị cần giải quyết, cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì theo dõi, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cấp ủy chỉ đạo giải quyết kịp thời theo quy định.

Điều 9. Trách nhiệm quán triệt, triển khai nghị quyết, chỉ thị của Đảng

1. Cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy các cấp mà trực tiếp là thường trực cấp ủy chịu trách nhiệm chỉ đạo công tác quán triệt, triển khai nghị quyết, chỉ thị của Đảng. Trong đó, đồng chí bí thư cấp ủy chịu trách nhiệm chính; đồng thời, chủ trì các hội nghị quán triệt, triển khai nghị quyết, chỉ thị của Đảng.

2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, ban tuyên giáo và dân vận cấp huyện có trách nhiệm tham mưu cấp ủy xây dựng văn bản chỉ đạo về tổ chức quán triệt, triển khai nghị quyết, chỉ thị của Đảng (do cấp ủy phân công); chủ trì một số hội nghị quán triệt, triển khai nghị quyết, chỉ thị của Đảng theo ủy quyền của thường trực cấp ủy; chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu giúp việc Thành ủy giúp Ban Thường vụ Thành ủy đánh giá chất lượng công tác quán triệt, triển khai nghị quyết, chỉ thị của Đảng trên địa bàn thành phố; theo dõi, phối hợp đánh giá việc triển khai thực hiện Quy định này.

3. Các cơ quan tham mưu giúp việc Thành ủy, các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Thành ủy, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố có trách nhiệm quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm Quy định này.

4. Tùy vào nội dung nghị quyết, chỉ thị của Đảng, thường trực cấp ủy giao cơ quan tham mưu giúp việc cấp ủy đảng, các cơ quan chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố tham mưu cấp ủy cùng cấp xây dựng chương trình, kế hoạch (hoặc thể loại văn bản phù hợp khác) để thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng.

5. Mọi cán bộ, đảng viên trong thành phố đều phải tham gia học tập, nghiên cứu nghị quyết, chỉ thị của Đảng (trừ nghị quyết, chỉ thị có giới hạn thành phần); đồng thời, có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong quần chúng nhân dân.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cấp ủy, cơ quan, đơn vị báo cáo kịp thời về Ban Thường vụ Thành ủy (*qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy*) để tổng hợp, tham mưu điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương,
- Các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Thành ủy,
- Các ban xây dựng Đảng của Thành ủy,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố,
- Báo Cần Thơ, Đài PT và TH thành phố,
- Các đ/c Ủy viên BTV Thành ủy,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Phạm Văn Hiểu